ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG RẠCH GIÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 266/KH-UBND	*Rạch Giá, ngày 10 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Rạch Giá

Thực hiện Kế hoạch số 484/KH-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ủy ban nhân dân phường Rạch Giá xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường như sau**:**

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai sâu rộng, toàn diện, có hiệu quả các nội dung Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030.

- Tuyên truyền phổ biến, cập nhật thông tin pháp luật, chính sách về bình đẳng giới, tạo chuyển biến, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới, thu hẹp khoảng cách giới; tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng giới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm, lồng ghép trong các cuộc họp các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị xã hội phường, doanh nghiệp tổ chức ít nhất 02 cuộc truyền thông cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về pháp luật, chính sách, thông tin về bình đẳng giới.

- Triển khai hoạt động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Phấn đấu có ít nhất 04 tin, bài truyền thông, phổ biến các quy định pháp luật, chính sách, thông tin về bình đẳng giới cho người dân trong cộng đồng trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Mỗi khu phố ít nhất 01 cuộc truyền thông trong năm về pháp luật, chính sách, thông tin về bình đẳng giới.

- Hằng năm, mỗi cơ sở giáo dục tổ chức ít nhất 02 cuộc truyền thông về pháp luật, chính sách, thông tin, kiến thức về bình đẳng giới cho giáo viên, nhân

viên và học sinh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền phù hợp cho các nhóm đối tượng theo định kỳ và vào các đợt cao điểm hằng năm như nhân ngày Quốc tế phụ nữ (ngày 08/3 hằng năm), Ngày Quốc tế hạnh phúc (ngày 20/3 hằng năm), Ngày Gia đình Việt Nam (ngày 28/6 hằng năm); Ngày Phụ nữ Việt Nam (ngày 20/10 hằng năm), Tháng hành động về phòng, chống bạo lực gia đình (tháng 6 hằng năm); Tháng hành động vì bình đẳng giới (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12 hằng năm). Tổ chức chiến dịch truyền thông cao điểm trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới hằng năm; tích cực đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai lệch về bình đẳng giới; lên tiếng xóa bỏ định kiến giới.

2. Đổi mới về hình thức, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm truyền thông về bình đẳng giới.

3. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động nguồn lực, sự tham gia, hưởng ứng của cơ quan, tổ chức, đơn vị doanh nghiệp và người dân trên địa bàn.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, nhân rộng các mô hình truyền thông về bình đẳng giới có hiệu quả.

III. NỘI DUNG THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Truyền thông về pháp luật, chính sách, chương trình, mục tiêu cho tất cả các đối tượng

- Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ (Công ước CEDAW năm 1979); Tuyên bố về xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua năm 1993; Cương lĩnh hành động Bắc Kinh được thông qua tại Hội nghị thế giới về phụ nữ tổ chức tại Bắc Kinh năm 1995; Tuyên bố về xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ trong khu vực ASEAN phê chuẩn năm 2004; các Công ước có liên quan.

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 (Điều 26); Luật Bình đẳng giới (2006); Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (2022); các quy định về bình đẳng giới trong Bộ luật Lao động, Luật Trẻ em, Luật Phòng, chống mua bán người và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ quy định các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới.

- Bộ luật Hình sự (sửa đổi năm 2017); Bộ luật Tố tụng hình sự (2015); Luật Xử lý vi phạm hành chính (2012); Luật Trợ giúp pháp lý (2017); Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới, Nghị định số 76/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 125/2021/NĐ-CP ngày

28/2/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới.

- Chính sách cho lao động nữ; các chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ và trẻ em gái.

- Các văn bản chỉ đạo của Trung ương về bình đẳng giới: Chỉ thị số 21 - CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về việc Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Chỉ thị số 08/2020/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Đẩy mạnh công tác phòng, chống bạo lực gia đình; Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới.

- Các chương trình, mục tiêu về bình đẳng giới đến năm 2030: Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới đến năm 2030; Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030; Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững năm 2030 (mục tiêu 5 về bình đẳng giới và trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái); Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sự tham gia bình đẳng giới của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030; nội dung và chủ đề của Tháng hành động vì bình đẳng giới hằng năm.

- Những mô hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện bình đẳng giới ở các lĩnh vực, các địa chỉ, dịch vụ hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới và bảo vệ phụ nữ, trẻ em.

- Các văn bản mới ban hành về bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng, chống xâm hại trẻ em.

2. Tuyên truyền về bình đẳng giới trong các lĩnh vực phù hợp với nhóm đối tượng

2.1. Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị

Tuyên truyền về vai trò, vị thế của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị; các mục tiêu, giải pháp về tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách; sự đóng góp tích cực của phụ nữ trong công tác quản lý và hoạch định chính sách; gương phụ nữ tiêu biểu của quốc tế, Việt Nam và của địa phương trong lĩnh vực chính trị.

2.2. Bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế như: chính sách đào tạo nghề; chính sách nhà ở...

- Mô hình phụ nữ làm kinh tế giỏi, nữ chủ doanh nghiệp tiêu biểu; mô hình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; gương phụ nữ vượt khó trong phát triển kinh tế.

2.3. Bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động, việc làm

- Thông tin, chính sách về lao động, tạo việc làm, xuất khẩu lao động, thị trường lao động, tuyển dụng lao động liên quan đến nữ; chính sách hỗ trợ do anh

nghiệp và người lao động.

- Ngoài ra, cập nhật các văn bản mới ban hành về bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động, việc làm.

2.4. Bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Cập nhật các văn bản mới ban hành về bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

2.5. Bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế

- Thông tin địa chỉ, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho phụ nữ và trẻ em, cho người đồng tính, song tính, chuyển giới; dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ và nam giới.

- Ngoài ra, cập nhật các văn bản mới ban hành và tuyên truyền các văn bản, kiến thức về chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ và nam giới, nhất là cho người đồng tính, song tính, chuyển giới.

2.6. Bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Tuyên truyền về kiến thức, kỹ năng, dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng, chống xâm hại trẻ em, chia sẻ công việc, trách nhiệm giữa các thành viên trong gia đình; những ứng dụng, trang thông tin truyền thông; địa chỉ, dịch vụ bảo vệ phụ nữ và trẻ em: Ngôi nhà an toàn, địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh...

2.7. Bình đẳng giới trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và thông tin, truyền thông

Tuyên truyền về những thành tựu khoa học, kết quả ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ có hiệu quả. Tuyên truyền nêu gương nữ điển hình có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ tại địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch từ ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của phường; từ nguồn huy động hợp pháp (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá và Xã hội phường

- Là cơ quan đầu mối hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị trong việc tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Hằng năm hướng dẫn, triển khai, tổ chức chiến dịch truyền thông cao điểm về bình đẳng giới trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến ngày 15/12.

- Tham mưu chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức về sức khỏe giới tính, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em; lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong hoạt động giáo dục, tổ chức giảng dạy theo Chương trình giáo dục và theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Truyền thông về tình hình, nguyên nhân, hậu quả của mất

cân bằng giới tính khi sinh; các hành vi vi phạm pháp luật và hậu quả về lựa chọn giới tính thai nhi; quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn phường.

- Khảo sát, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới phường đến năm 2030.

2. Văn phòng HĐND-UBND phường

Tham mưu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đồng bào dân tộc thiểu số; tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới; triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, hoạt động truyền thông thuộc Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số" giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

Theo khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội phường và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch trên cơ sở lồng ghép với các nhiệm vụ, chương trình, Kế hoạch và các nguồn hợp pháp khác theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

Đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục liên quan đến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới; duy trì hàng tháng chuyên mục nâng cao chất lượng truyền thông về bình đẳng giới.

5. Các Trạm Y tế phường

Triển khai lồng ghép kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới với Chương trình truyền thông về dân số đến năm 2030. Chủ động phối hợp với các ngành liên quan trong việc truyền thông về tình hình, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh; các hành vi vi phạm pháp luật và hậu quả về lựa chọn giới tính thai nhi; quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn phường.

6. Các phòng, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

7. Các khu phố trên địa bàn phường

Tổ chức tuyên truyền về Chương trình truyền thông bình đẳng giới trong các cuộc họp ở khu phố và tổ NDTQ.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội phường

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tuyên truyền và tổ chức triển khai Chiến lược; xây dựng kế hoạch tổ chức giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật về Chương trình truyền thông bình đẳng giới.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Định kỳ 6 tháng, năm (trước ngày 30/6 và 15/12) các phòng cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị xã hội phường báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ tỉnh theo quy định.

UBND phường yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa – Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND phường xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ tỉnh;
- CT, PCT UBND phường;
- Các phòng, ban ngành có liên quan;
- Các Trạm Y tế phường:
- Các tổ chức chính trị - xã hội phường:
- Các trường học trên địa bàn phường:
- Các khu phố;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG RẠCH GIÁ TỈNH AN GIANG

Nguyễn Thị Hồng Linh